

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST

Ngày: 13-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sùng A Xà

Thẩm phán: Ông: Nguyễn Trọng Đoàn

Các hội thẩm nhân dân: Bà: Quàng Thị Ánh Hồng

Bà: Điều Thị Thúy Hà

Ông: Lê Trọng Cảnh

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 03/02/2020 đối với bị cáo:

Lê Bá Q (tên gọi khác: Không); sinh năm 1990, tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ ông: Lê Bá Nh, sinh năm 1946 (Đã chết); Mẹ đẻ bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1943; Bị cáo chưa có vợ, con. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án lần nào; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2019, tạm giam từ ngày 24/10/2019 cho đến nay được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Bá Q: Bà Lò Thị X - Luật sư, Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên (Số thẻ: XXX/TP/LS-CCHN ngày 11/7/2019) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10/2019, Lê Bá Q đi làm thuê tại D- Trung Quốc có quen biết một người đàn ông Trung Quốc. Người này đặt vấn đề với Q mua hộ 02 bánh Heroine với giá 160 triệu đồng/01 bánh và đưa cho Q 320 triệu đồng và thỏa thuận nếu Q mua được Heroine với giá rẻ hơn thì Q được hưởng. Sau đó Q đi từ D- Trung Quốc về tỉnh Cao Bằng và đi xe khách lên thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Ngày 14/10/2019, Q đến thành phố Điện Biên Phủ rồi tiếp tục đi lên huyện M, tỉnh Điện Biên, khi đi đến Km 45 thì xuống xe và đi bộ theo đường rừng sang Lào. Đến lán nương của một người đàn ông bên Lào, Q quen biết từ trước và mua được của người này 02 bánh Heroine với giá 110 triệu đồng/01bánh. Ngày 16/10/2019 Q đi xe khách về đến thị trấn C, huyện C thì xuống xe và nghỉ lại, đến chiều ngày 19/10/2019 Q đi xe khách xuống thành phố Đ, khoảng 19 giờ 30 phút Q vào phòng trọ của H đang thuê tại tổ dân phố 11, phường T, thành phố Đ (H là người Q quen biết từ trước) Q lấy chìa khóa treo ở cửa sổ vào trong phòng được một lúc thì Tổ công tác của Công an đến kiểm tra hành chính đã phát hiện và bắt quả tang Lê Bá Q cùng vật chứng là 02 bánh nghi Heroine.

Tại cơ quan điều tra đã lập Hội đồng mở niêm phong xác định trọng lượng, trích lấy mẫu gửi giám định hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên có sự chứng kiến của Bị cáo, người làm chứng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 105/QĐ ngày 22/10/2019, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên giám định vật chứng thu giữ của Lê Bá Q có phải chất ma túy không? Là chất ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?

Tại bản kết luận giám định số: 985/GĐ- PC09 ngày 28/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng kí hiệu M1, M2 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lê Bá Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lê Bá Q là 675 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-P1 ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố bị cáo Lê Bá Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm vị đại diện Viện kiểm sát ngồi duy trì công tố vẫn giữ nguyên nội dung, quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, tuyên phạt bị cáo Lê Bá Q 20 (hai mươi) năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy"; Không phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251/BLHS đối với bị cáo vì bị cáo khó khăn không có khả năng thi

hành; Vật chứng là loại hàng cấm và không còn giá trị sử dụng tịch thu để tiêu hủy; Trả điện thoại di động cho Bị cáo; Buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho Bị cáo nhất trí với nội dung và quyết định truy tố trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ; miễn phạt bổ sung, án phí đối với bị cáo.

Trong phần đối đáp: Quan điểm của Luật sư đồng thuận với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh; Điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ đối với Bị cáo. Luật sư và Kiểm sát viên không có đối đáp tại phiên tòa.

Trong phần tranh luận bị cáo Lê Bá Q không tranh luận gì với Kiểm sát viên, không bổ sung thêm lời bào chữa của Luật sư bào chữa; nói lời sau cùng Bị cáo chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của Bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên đã truy tố và Kiểm sát viên vừa công bố là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang hồi 21 giờ 00 phút ngày 19/10/2019, phù hợp với biên bản niêm phong 21 giờ 50 phút ngày 19/10/2019; biên bản mở niêm phong trích lấy mẫu gửi giám định hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/10/2019; phù hợp với các bản cung của bị cáo khai nhận tại cơ quan Điều tra. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định rằng: Ngày 16/10/2019 đến ngày 19/10/2019 bị cáo Lê Bá Q đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 675 gam Heroine và bị bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo Lê Bá Q đã phạm vào tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm b khoản 4 Điều 251/BLHS ghi: “*b) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*”.

Trong hồ sơ còn thể hiện theo lời khai của bị cáo thì người đàn ông người Trung Quốc là người đưa tiền cho Bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông bên Lào đã bán 02 bánh Heroine cho Bị cáo. Do Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Quá trình khám xét tại phòng trọ thu giữ 01 quả lựu đạn là vũ khí quân dụng, loại lựu đạn $\Phi 1$; qua điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh Q có liên quan đến quả lựu

đạn trên, cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho đến cơ quan an ninh điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Chiếc xe máy YAMAHA, biển kiểm soát 27U1-XXX và giấy đăng kí xe mang tên Vừ A P trú tại bản K, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên, thu giữ tại phòng trọ, qua xác minh P đã bán chiếc xe này cho một đại lý xe máy tại thị trấn C, huyện C vào năm 2016, nhưng không rõ đại lý nào. Do đó cơ quan điều tra để lại tại kho vật chứng Công an tỉnh để xác minh làm rõ sau.

Đối với người tên là H là người thuê phòng trọ, qua điều tra bà Hà Thị Y chủ nhà trọ không biết rõ địa chỉ của H, khi đến thuê phòng H không đặt giấy tờ tùy thân, nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[2] Xét về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của Bị cáo trong vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 BLHS năm 2015. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Bị cáo, diễn biến tại phiên tòa thì Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, Bị cáo nhận tiền và đi mua ma túy về giao cho người đàn ông Trung Quốc. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song Bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 điều 251/BLHS về phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về khoản tiền bị cáo được lợi về việc mua bán trái phép chất ma túy, tại phiên tòa bị cáo khai đã trả nợ và chi tiêu hết cho bản thân. Hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có khả năng thi hành nên không truy thu.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với Bị cáo: Trước khi phạm tội Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS. Do đó hội đồng xét xử cần quyết định hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo mới có tác dụng phòng ngừa, giáo dục chung cho cả cộng đồng và xã hội và cải tạo giáo dục Bị cáo.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với Bị cáo và tuyên bố Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Lê Bá Q mức án 20 năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền; tịch thu vật chứng là vật cấm; vật không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy; trả

điện thoại di động cho Bị cáo; buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Quan điểm của Luật sư bào chữa nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[7] Vật chứng trong vụ án: Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Vật chứng tịch thu, tiêu hủy: Đối với số ma túy và 01 ba lô vải thu giữ của bị cáo, cần bị tịch thu tiêu hủy.

- Trả bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIETTEL.

[8] Về án phí: Cần căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, quản lý, sử dụng về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Bá Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Bá Q 20 (Hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 19/10/2019).

3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 675 gam chất bột màu trắng là Heroine đã trích 02 mẫu gửi đi giám định có tổng khối lượng 2,5 gam, tổng khối lượng còn lại là: 672,5 gam Heroine.

- 01 (một) ba lô vải màu đen nhãn hiệu FASHION SPORT màu đen, kích thước khoảng (70x30x10) cm đã qua sử dụng. Thu giữ của Lê Bá Q.

*** Trả lại cho bị cáo Lê Bá Q:**

- 01 (một) điện thoại di động VIETTEL màu cam, loại máy có bàn phím. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Lê Bá Q.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 06/01/2020)

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/02/2020).

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sùng A Xà

